

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 05/2018/HSST

Ngày: 02/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Đăng Huy***

*Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thu** – Cán bộ TAND huyện Thanh Hà.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà **Tiêu Thị Hồng** - Kiểm sát viên.*

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà; Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà mở phiên tòa xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 22/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/HSST-QĐ ngày 26 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Danh H, sinh năm 1983; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn TL, xã H, huyện T H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Danh A, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1954 (đã chết); Có vợ là Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2018 đến ngày 05/01/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Vũ Quang Qu, sinh năm 1972; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn L, xã H, huyện T H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Quang T, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Nh (đã chết); Có vợ là Nguyễn

Thị H, sinh năm 1984; Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2018 đến ngày 05/01/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn S Đ, xã A, huyện T H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1944; Có vợ là Lê Thị Nh, sinh năm 1980; Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2018 đến ngày 05/01/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

4. Hoàng Văn Nh, sinh năm 1982; Hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn L, xã H, huyện T H, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1959; Có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1982; Có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2018 đến ngày 05/01/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

***Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1983

ĐKHKT; trú tại: Khu 4, thị trấn T H, huyện T H, tỉnh Hải Dương. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 03/01/2018 Nguyễn Danh H, Hoàng Văn Nh và Nguyễn Thanh T đi bộ đến nhà Vũ Quang Qu ở thôn L, xã H, huyện T H, tỉnh Hải Dương chơi. Trong quá trình ngồi uống nước có người đề xuất việc đánh bạc. H, Nh, Qu, T nhất trí đánh bạc bằng hình thức đánh phỏm. Qu vào phòng ngủ của mình lấy bộ tú lơ khơ có sẵn rồi mang ra gian phòng bếp và thỏa thuận mức sát phạt mỗi ván là 20.000đ, 40.000đ, 60.000đ. Khi đánh bạc Qu có 1.300.000đ, T có 1.200.000đ, Nh có 500.000đ, H có 2.000.000đ. Khi bắt đầu chơi, một người dùng bộ tú lơ khơ (từ quân A đến quân K) chia đều cho mỗi người 9 quân bài, người về nhất ván trước được chia 10 quân và đánh trước, còn lại để dưới lọc theo chiều từ

trái qua phải, người kế tiếp có thể ăn quân bài của người liền kề trước đó đánh ra để tạo phỏm, nếu không thì bốc một quân bài dưới lộc rồi đánh một quân bài lẻ bất kỳ trên tay đi, cứ như thế cho đến khi có ai ù (người có bài ù là bài chỉ có phỏm) hoặc đến khi hết bài (nếu không có ai ù) thì hạ phỏm tính điểm (phỏm là 03 quân bài giống nhau hoặc 03 quân bài liền kề cùng chất); kết thúc một ván ai có bài ù thì thu của mỗi người còn lại 100.000đ, nếu không có ai ù thì hạ phỏm tính điểm, ai thắng thu của người nhì, ba và người về cuối cùng lần lượt là 20.000đ, 40.000đ, 60.000đ, người nào cháy thì thu 80.000đ. H, Nh, T, Qu đánh bạc liên tục đến 12 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hà phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ tứ lơ khơ 52 quân bài và số tiền 5.120.000đ.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Danh H, Hoàng Văn Nh, Nguyễn Thanh T và Vũ Quang Qu đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKS ngày 19/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Nguyễn Danh H, Vũ Quang Qu, Nguyễn Thanh T, Hoàng Văn Nh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 457; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Danh H; Vũ Quang Qu; Nguyễn Thanh T; Hoàng Văn Nh; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Nh, Vũ Quang Qu; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; Luật phí và lệ phí năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H số tiền từ 25.000.000đ đến 27.000.000đ sung quỹ nhà nước; Vũ Quang Qu số tiền từ 25.000.000đ đến 27.000.000đ sung quỹ nhà nước; Nguyễn Thanh T số tiền từ 20.000.000đ đến 23.000.000đ sung quỹ nhà nước; Hoàng Văn Nh số tiền từ 20.000.000đ đến 23.000.000đ sung quỹ nhà nước. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ vào ngân sách nhà nước số tiền 5.120.000đ (Năm triệu một trăm hai mươi ngàn đồng) là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc; Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tứ lơ khơ gồm 52 quân bài. Về án phí: Các bị cáo

Nguyễn Danh H; Vũ Quang Qu; Nguyễn Thanh T; Hoàng Văn Nh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Lời sau cùng các bị cáo không có ý kiến đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 03/01/2018 tại nhà của Vũ Quang Qu ở thôn L, xã H, huyện T H; Nguyễn Danh H, Vũ Quang Qu, Nguyễn Thanh T, Hoàng Văn Nh đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh phỏm thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 5.120.000đ và 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố các bị cáo Vũ Quang Qu, Nguyễn Danh H, Nguyễn Thanh T, Hoàng Văn Nh về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Do các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang, sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng, tội phạm ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng nên Tòa án áp dụng thủ tục rút gọn để xét xử đối với các bị cáo theo quy định tại các Điều 456, 457, 462, 463 Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự cộng đồng, gây mất trật tự trị an trong thôn xóm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an xã hội của địa phương.

Đây là vụ án đồng phạm, cần phân tích vai trò của từng bị cáo để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội: Các bị cáo đều tham gia đánh bạc từ đầu. Bị cáo

Vũ Quang Qu là người chuẩn bị công cụ đánh bạc và dùng nhà ở của mình để cùng các bị cáo khác đánh bạc, khi tham gia đánh bạc Qu có 1.300.000đ. Bị cáo Nguyễn Danh H không chuẩn bị công cụ đánh bạc nhưng có số tiền dùng vào việc đánh bạc nhiều nhất là 2.000.000đ nên bị cáo Qu và bị cáo H có vai trò đầu vụ. Bị cáo Nguyễn Thanh T có 1.200.000đ dùng vào việc đánh bạc nên có vai trò thứ hai; Bị cáo Hoàng Văn Nh có 500.000đ dùng vào việc đánh bạc nên đứng ở vị trí thứ ba.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, cần có hình phạt phù hợp với từng bị cáo để có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]**Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:** Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]**Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với cả 4 bị cáo. Bị cáo Vũ Quang Qu có bố đẻ là ông Vũ Quang T được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng nhì; Bị cáo Hoàng Văn Nh có bố đẻ là ông Hoàng Văn Nh được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhì, do vậy áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Qu, Nh theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Các bị cáo đều có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội, áp dụng hình phạt chính là phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[8]**Về hình phạt bổ sung:** Do đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]**Về xử lý vật chứng:** Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài và số tiền 5.120.000đ.

Đối với bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài đây là công cụ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 5.120.000đ là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]**Về án phí:** Các bị cáo Nguyễn Danh H; Vũ Quang Qu; Nguyễn Thanh T; Hoàng Văn Nh phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Danh H; Vũ Quang Qu; Nguyễn Thanh T; Hoàng Văn Nh** phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự; Các Điều 456, 457, 463 Bộ luật tố tụng hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Danh H; Vũ Quang Qu; Nguyễn Thanh T; Hoàng Văn Nh; Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Quang Qu, Hoàng Văn Nh.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Danh H 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)** sung quỹ nhà nước.

Bị cáo **Vũ Quang Qu 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng)** sung quỹ nhà nước.

Bị cáo **Nguyễn Thanh T 23.000.000đ (Hai mươi ba triệu đồng)** sung quỹ nhà nước

Bị cáo **Hoàng Văn Nh 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng)** sung quỹ nhà nước.

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ vào ngân sách nhà nước số tiền 5.120.000đ (Năm triệu một trăm hai mươi ngàn đồng) là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà ngày 30/01/2018).

3.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí năm 2015:

Các bị cáo Nguyễn Danh H; Vũ Quang Qu; Nguyễn Thanh T; Hoàng Văn Nh mỗi bị cáo phải chịu **200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)** tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi gửi:

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Thanh Hà;

- Công an huyện Thanh Hà;

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;

- Chi cục THA dân sự huyện Thanh Hà;

- Các bị cáo;

- Lưu hồ sơ vụ án.

BÙI ĐĂNG HUY

